

Số: **2288** /LĐTBXH-TCGDNN

Hà Nội, ngày **11** tháng **6** năm **2018**


V/v báo cáo đánh giá cơ chế thu, quản lý học phí đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập

Kính gửi:

- Các bộ, ngành, cơ quan Trung ương,
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện ý kiến kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ, Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành giá tại Công văn số 259/TB-BCĐĐHG ngày 30/3/2018, để có cơ sở đánh giá tình hình thực hiện cơ chế thu, quản lý học phí đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị Quý cơ quan, đơn vị căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021, mức thu học phí đến năm 2021 đã được cơ quan thẩm quyền phê duyệt báo cáo đánh giá tình hình thực hiện cơ chế thu, quản lý học phí (đánh giá cụ thể tình hình thực hiện, khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và kiến nghị, đề xuất) tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi quản lý theo biểu đính kèm.

Báo cáo của Quý cơ quan, đơn vị gửi về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Qua Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, số 37B Nguyễn Bình Khiêm, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, điện thoại: 0243.9745.197); Đồng thời gửi kèm bản điện tử theo địa chỉ: [khtc.gdnn@molisa.gov.vn](mailto:khtc.gdnn@molisa.gov.vn) trước ngày **25/6/2018** để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ và gửi các cơ quan có liên quan.

Xin trân trọng cảm ơn. 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Sở LĐTBXH các tỉnh, thành phố (để thực hiện);
- Lưu: VT, TCGDNN.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Lê Quân**

Đơn vị:.....

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CƠ CHẾ THU, QUẢN LÝ HỌC PHÍ ĐỐI VỚI CÁC CƠ SỞ**  
**GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP**

(Phụ lục kèm theo Công văn số **2288** /LĐTBXH-TCGDNN ngày **11** tháng **6** năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

1. Xây dựng và ban hành khung học phí theo thẩm quyền
2. Tình hình thu và quản lý học phí tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp
3. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân
4. Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
5. Bảng tổng hợp kết quả thực hiện cơ chế thu, quản lý học phí đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

**5.1 Đối với đào tạo theo hình thức Chính quy**

ĐVT: 1.000 đồng

STT	Tên cơ sở GDNN	NHÓM NGÀNH, NGHỀ	Năm học 2017-2018					Năm học 2018-2019					Năm học 2019-2020					Năm học 2020-2021						
			SC		TC		CD	SC		TC		CD	SC		TC		CD	SC		TC		CD		
			Thực tế thu	Mức học phí được phê duyệt	Thực tế thu	Mức học phí được phê duyệt	Thực tế thu	Thực tế thu	Mức học phí được phê duyệt	Thực tế thu	Mức học phí được phê duyệt	Thực tế thu	Dự kiến thu	Mức học phí được phê duyệt	Dự kiến thu	Mức học phí được phê duyệt	Dự kiến thu	Dự kiến thu	Mức học phí được phê duyệt	Dự kiến thu	Mức học phí được phê duyệt	Dự kiến thu		
1	.....	1. Khoa học xã hội, kinh tế, luật; nông, lâm, thủy sản																						
		2. Khoa học tự nhiên; kỹ thuật, công nghệ; thể dục thể thao, nghệ thuật; khách sạn, du lịch																						
		3. Y dược																						
.....	.....	1. Khoa học xã hội, kinh tế, luật; nông, lâm, thủy sản																						
		2. Khoa học tự nhiên; kỹ thuật, công nghệ; thể dục thể thao, nghệ thuật; khách sạn, du lịch																						
		3. Y dược																						

**5.2 Đối với đào tạo theo hình thức thường xuyên**

ĐVT: 1.000 đồng

STT	Tên cơ sở GDNN	NHÓM NGÀNH, NGHỀ	Năm học 2017-2018					Năm học 2018-2019					Năm học 2019-2020					Năm học 2020-2021						
			SC		TC		CD	SC		TC		CD	SC		TC		CD	SC		TC		CD		
			Thực tế thu	Mức học phí được phê duyệt	Thực tế thu	Mức học phí được phê duyệt	Thực tế thu	Thực tế thu	Mức học phí được phê duyệt	Thực tế thu	Mức học phí được phê duyệt	Thực tế thu	Dự kiến thu	Mức học phí được phê duyệt	Dự kiến thu	Mức học phí được phê duyệt	Dự kiến thu	Dự kiến thu	Mức học phí được phê duyệt	Dự kiến thu	Mức học phí được phê duyệt	Dự kiến thu		
1	.....	1. Khoa học xã hội, kinh tế, luật; nông, lâm, thủy sản																						
		2. Khoa học tự nhiên; kỹ thuật, công nghệ; thể dục thể thao, nghệ thuật; khách sạn, du lịch																						
		3. Y dược																						
.....	.....	1. Khoa học xã hội, kinh tế, luật; nông, lâm, thủy sản																						
		2. Khoa học tự nhiên; kỹ thuật, công nghệ; thể dục thể thao, nghệ thuật; khách sạn, du lịch																						
		3. Y dược																						

....., ngày.....tháng.....năm 2018

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)